

NGHỊ QUYẾT số 65/2026/NQ-HĐND

Cơ quan ban hành: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội · **Ngày ban hành:** 15/06/2026 · **Hiệu lực từ:** 01/07/2026 · **Trạng thái:** Còn hiệu lực · **Người ký:** Chủ tịch Phùng Thị Hồng Hà

Liên quan đến đường sắt đô thị ở đâu: Điều 3 khoản 2 dựn **Phí kết nối không gian ngầm** — khoản tiền chủ đầu tư phải nộp khi kết nối giao thông ngầm từ công trình của mình đến **ga đường sắt đô thị** được Nhà nước đầu tư bằng vốn ngân sách. Điều 3 khoản 1 chốt các mức **30% / 10% / miễn** đơn giá thuê đất theo độ sâu và mục đích sử dụng — con số phải kiểm khi thẩm định giá và kiểm toán công trình ngầm.

Bản trích xuất toàn văn từ Cổng Pháp luật quốc gia (phapluat.gov.vn). Không phải bản PDF có chữ ký số.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM — Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 65/2026/NQ-HĐND	Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định một số khoản thu từ việc khai thác, sử dụng không gian ngầm, không gian tầm thấp thuộc địa bàn thành phố Hà Nội

(Thực hiện điểm đ khoản 3 Điều 11 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Thủ đô số 02/2026/QH16; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Xét Tờ trình số 269/TTr-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Báo cáo thẩm tra số 128/BC-BĐT ngày 11/6/2026 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo giải trình, tiếp thu số 234/BC-UBND ngày 12/6/2026 và văn bản số 2769/UBND-TH ngày 14/6/2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp thứ Tư khóa XVII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Nghị quyết quy định một số khoản thu từ việc khai thác, sử dụng không gian ngầm, không gian tầm thấp thuộc địa bàn thành phố Hà Nội.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết quy định một số khoản thu từ việc khai thác, sử dụng không gian ngầm, không gian tầm thấp thuộc địa bàn thành phố Hà Nội theo quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 11 Luật Thủ đô số 02/2026/QH16.

2. Đối với các khoản thu khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân đầu tư, khai thác, sử dụng không gian ngầm, không gian tầm thấp thuộc địa bàn thành phố Hà Nội.
2. Các cơ quan quản lý nhà nước, người có thẩm quyền của Thành phố và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Khoản thu từ khai thác, sử dụng không gian ngầm

1. Thu tiền thuê đất, tiền sử dụng đất

a) Đối với **đất xây dựng công trình ngầm gắn với công trình xây dựng trên bề mặt đất, nằm trong ranh giới** diện tích đất trên bề mặt được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất: thực hiện nghĩa vụ tài chính về tiền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

b) Đối với **đất xây dựng công trình ngầm độc lập** (không phải là phần ngầm của công trình trên mặt đất) hoặc **phần diện tích xây dựng ngầm vượt ra ngoài** phần diện tích đất trên bề mặt đã được giao/cho thuê:

Đối với diện tích trong độ sâu từ 0–15 m:

Trường hợp	Mức thu
Công trình ngầm độc lập — bãi đỗ xe hoặc chức năng khác không nhằm mục đích kinh doanh thương mại, dịch vụ	Miễn tiền thuê đất
Công trình ngầm độc lập — chức năng kinh doanh thương mại, dịch vụ	Nộp tiền thuê đất; đơn giá bằng 30% đơn giá thuê đất trên bề mặt cùng mục đích sử dụng
Phần ngầm gắn với công trình trên bề mặt nhưng vượt ra ngoài ranh giới đất đã giao/thuê — dùng vào kinh doanh thương mại, dịch vụ	Đơn giá bằng 30% đơn giá thuê đất trên bề mặt cùng mục đích
Phần ngầm vượt ranh giới — dùng vào đỗ xe hoặc mục đích khác không kinh doanh	Đơn giá bằng 10% đơn giá thuê đất trên bề mặt cùng mục đích

Đối với diện tích trong độ sâu lớn hơn 15 m: được miễn tiền thuê đất.

c) Các trường hợp được miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất khác thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Phí kết nối không gian ngầm

a) **Phí kết nối không gian ngầm** là khoản tiền chủ đầu tư dự án, chủ sở hữu công trình phải nộp khi kết nối giao thông ngầm từ công trình (tầng hầm, đường hầm hoặc lối đi ngầm) đến các bãi đỗ xe công cộng, **ga đường sắt đô thị** được nhà nước đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách;

b) Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng đối với khoản phí này **sau khi quy hoạch không gian ngầm và quy định về quản lý, khai thác, sử dụng không gian ngầm được phê duyệt.**

3. Các khoản thu khác: thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 4. Khoản thu từ khai thác, sử dụng không gian tầm thấp

1. Việc xác định các khoản thu trên cơ sở các hoạt động đầu tư, khai thác, sử dụng không gian tầm thấp theo vùng, theo khu vực và hành lang hoạt động phù hợp với Quy hoạch tổng thể Thủ đô Hà Nội, quy hoạch đô thị, quy hoạch giao thông, quy hoạch không gian tầm thấp.

2. Một số khoản thu từ việc khai thác, sử dụng không gian tầm thấp:

a) Phí sử dụng không gian tầm thấp;

b) Khoản thu từ giá trị tăng thêm do khai thác không gian tầm thấp;

c) Các khoản thu phát sinh khác.

3. Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng **sau khi quy hoạch không gian tầm thấp và quy định về quản lý, khai thác, sử dụng không gian tầm thấp được phê duyệt.**

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật;

b) Trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định cụ thể khoản thu, mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý khoản thu từ việc khai thác, sử dụng không gian tầm thấp; khoản thu từ phí kết nối không gian ngầm;

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đề cao trách nhiệm, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả; không để trục lợi chính sách, thất thoát, lãng phí. Phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh vùng Thủ đô và Đồng bằng sông Hồng khi phát sinh các vấn đề có liên quan;

d) Trong quá trình thực hiện, tiếp tục đánh giá tác động chính sách, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, bất cập để kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố Hà Nội phối hợp giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 7. Quy định chuyển tiếp

Đối với dự án xây dựng các công trình ngầm độc lập **đã được thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm trước thời điểm Nghị quyết này có hiệu lực**, nay thuộc trường hợp miễn tiền thuê đất theo quy định tại Nghị quyết này, thì **được hưởng ưu đãi miễn tiền thuê đất cho thời gian còn lại** kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội khóa XVII, kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 15 tháng 6 năm 2026./.

CHỦ TỊCH — Phùng Thị Hồng Hà